**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

## **Môn:Toán** **- Lớp 5**

## **Bài 41. EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ? Tiết 65**

**Thời gian thực hiện, ngày 06 tháng 12 năm 2024**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**
   * Củng cố một số kĩ năng liên quan đến chia số thập phân, tính nhẩm, tính giá trị của biểu thức, tìm thành phần chưa biết.
   * Vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến dung tích, độ dài, khối lượng, biểu đồ.
   * HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

 Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

 Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

 Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

 Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

 Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

 Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 GV: Hình ảnh biểu đồ mục Khám phá .

HS: SGK, vở bài làm toán.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1.Mở đầu: Khởi động (5p)** | |
| GV có thể cho HS chơi: “Hỏi nhanh – Đáp gọn” để ôn lại:  + Chia hai số thập phân;  + Chia nhẩm cho 10; 100; 1 000; …; cho  0,1; 0,01; 0,001; …;  + Thứ tự thực hiện các phép tính trong tính giá trị của biểu thức. |  |
| **2. Luyện tập – Thực hành (25p)** | |
| *Luyện tập*  **Bài 1:** | * HS xác định yêu cầu của bài: Đặt tính rồi tính. * HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn. |
| – Sửa bài, GV có thể cho HS lên bảng lớp sửa (mỗi HS/phép tính). | Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, số, hàng  Mô tả được tạo tự động  Ảnh có chứa văn bản, Phông chữ, biểu đồ, số  Mô tả được tạo tự động |
| *Lưu ý:* GV có thể đọc từng phép tính cho HS thực hiện vào bảng con. |  |
|  | – HS nêu lại những lưu ý khi làm loại bài này: Đặt tính (Lưu ý: Số chữ số ở phần thập phân của số chia  Dấu phẩy ở số bị chia) – Chia (bắt chữ số, ước lượng thương, thử) – Nhân – Trừ (từng chữ số) – Hạ.  Chia phần nguyên trước  Dấu phẩy (vị trí đặt dấu phẩy ở thương)  Chia phần thập phân. |
| * GV nên hệ thống hoá cách thử lại:   + Kiểm tra các chữ số có đúng như đề bài.  + Kiểm tra cách tính.  + Kiểm tra kết quả, có thể dựa vào mối quan hệ giữa các phép tính nhân và chia, chú ý phép chia có dư.  *Lưu ý:*  + GV cũng có thể đọc lần lượt từng phép chia cho HS thực hiện vào bảng con.  + GV luôn nhận xét và chỉnh sửa việc đặt tính và tính  Dấu phẩy ở thương đặt đúng vào vị trí thích hợp. | * Đặt tính cẩn thận (Lưu ý: Số chữ số ở phần thập phân của số chia  Dấu phẩy ở số bị chia). * Tính: Chia từ trái sang phải (Chia phần nguyên trước  Đặt dấu phẩy ở thương   Chia phần thập phân).  Nếu chia còn dư  Ta có thể viết thêm một chữ số 0 vào bên phải số dư rồi tiếp tục chia và cứ như thế. |
| **Bài 2:**  – Khi sửa bài, GV khuyến khích HS nói cách làm. | * HS đọc yêu cầu. * HS xác định việc cần làm: Tính nhẩm. * HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn.   a) 4,1 : 0,1 = 41 b) 39 : 0,1 = 390  c) 1,25 : 0,01 = 125 d) 0,982 : 0,001 = 982 |
| *Lưu ý:* GV cũng có thể đọc lần lượt từng phép tính cho HS viết kết quả vào bảng con, khuyến khích HS giải thích cách làm. | – HS **nói** cách làm. |
| Ví dụ: |
| a) 4,1 : 0,1  Chuyển dấu phẩy sang phải một chữ số. |
|  |
|  | … |
| **Bài 3:** | – HS (nhóm sáu) nhận biết yêu cầu, thảo luận cách thực hiện: Tính giá trị của mỗi biểu thức (kết quả của mỗi biểu thức) rồi so sánh các giá trị để tìm các biểu thức có giá trị bằng nhau. |
|  |
|  |
|  |
|  | – Mỗi HS thực hiện một phép tính rồi chia sẻ nhóm sáu. Cả nhóm thống nhất cách chọn các biểu thức có giá trị bằng nhau. |
|  |
|  |
| – Sửa bài, HS thi đua nối các biểu thức có giá trị bằng nhau (trên bảng lớp), GV khuyến khích HS giải thích tại sao chọn như vậy.  *Lưu ý:* HS có nhiều cách giải thích khác nhau, nếu đúng thì chấp nhận.Ảnh có chứa văn bản, hàng, Phông chữ, biểu đồ  Mô tả được tạo tự động |  |
|  | – HS giải thích tại sao chọn như vậy. |
|  | Ví dụ: |
|  | 6 : 0,5 = 12 → M: 6 × 2 = 12  Hoặc 6 : 0,5 = 6 : = 6 × 2 |
|  | … |
| **Bài 4:** | – HS nhóm đôi tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu: |
|  | Số? |
|  | – HS thảo luận nhóm đôi để tìm cách thực hiện: |
|  | 0,1 =   Một số chia cho |
|  | Lấy số đó nhân với phân số đảo ngược là  Lấy số đó nhân với 10. |
|  | … |
|  | – HS làmbài cá nhân. |
| – Khi sửa bài, GV đọc từng câu, HS viếtđáp án vào bảng con, giơ lên theo hiệu lệnh của GV, khuyến khích HS giải thích cách làm. | a) 10 b) 5 c) 2 d) 4 |
| – HS giải thíchcách làm. |
|  |
|  |
| **Bài 5:** | – HS xác định câu hỏi của bài toán, xác định các việc cần làm: Chọn số thích hợp để thay vào .?.. |
|  |
| – Sửa bài, GV có thể cho HS chơi tiếp sức, khuyến khích nhiều nhóm trình bày bài làm (có giải thích cách làm: tìm thừa số chưa biết thông qua các thành phần đã biết). | – HS làm bài cá nhân. |
| A black text with a line  Description automatically generated with medium confidence |
| – HS giải thích cách làm: Tìm thừa số chưa biết thông qua các thành phần đã biết. |
|  |
| Nếu HS quên quy tắc, GV hướng dẫn HS dùng một phép tính đơn giản để nhớ lại cách làm. | Ví dụ: Lấy tích (0,3) chia cho thừa số đã biết (0,5) ta tìm được thừa số kia (0,6). |
|  |
| Ảnh có chứa Phông chữ, văn bản, màu trắng, hình mẫu  Mô tả được tạo tự động |  |
|  |
| … |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**